**MA TRẬN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I, MÔN CÔNG NGHỆ 6**

**NHÓM 1 (Thị xã Phú Thọ)**

**(Phạm Ngọc Hà, Lê Thị Kim Hoa, Đặng Thị Linh Nhâm, Lê Thanh Huyền, Dương Minh Huệ, Lê Thị Nghiêm Thúy, Lê Thúy Hằng )**

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I  
MÔN: CÔNG NGHỆ 6, THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 phút**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung kiến thức** | **Đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng** | | | **% tổng điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | | **Số CH** | | **Thời gian (phút)** |
| **Số**  **CH** | **Thời gian** (phút) | **Số**  **CH** | **Thời gian** (phút) | **Số**  **CH** | **Thời gian** (phút) | **Số**  **CH** | **Thời gian** (phút) | **TN** | **TL** |
| **1.** | **I. Nhà ở** | ***1.1. Khái quát về nhà ở*** | 6 | 4,5 | 2 | 3 | 1 | 10 |  |  | 8 | 1 | 17,5 | **40** |
| ***1.2. Xây dựng nhà ở*** | 4 | 3 | 4 | 6 |  |  |  |  | 8 |  | 9,0 | **20** |
| ***1.3. Ngôi nhà thông minh*** | 3 | 2,25 | 4 | 6 |  |  |  |  | 7 |  | 8,25 | **17,5** |
| 2 | **II. Bảo**  **quản và**  **chế biến thực phẩm** | ***Thực phẩm và dinh dưỡng*** | 3 | 2,25 | 2 | 3 |  |  | 1 | 5 | 5 | 1 | 10,25 | 22,5 |
| **Tổng** | | | **16** | **12** | **12** | **18** | **1** | **10** | **1** | **5** | **28** | **2** | **45** | **10** |
| **Tỉ lệ (%)** | | | **40** | | **30** | | **20** | | **10** | |  |  |  | **100** |
| **Tỉ lệ chung (%)** | | | **70** | | | | **30** | | | |  |  |  | **100** |

**\* BẢN ĐẶC TẢ MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 1, MÔN CÔNG NGHỆ 6.**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung kiến thức** | **Đơn vị kiến thức** | **Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) |
| 1 | **I. Nhà ở** | ***1.1. Khái quát về nhà ở*** | **Nhận biết:** | 6 | 2 |  |  |
| * Nêu được vai trò của nhà ở. | (1) **Câu 2** |  |  |  |
| * Nêu được đặc điểm chung của nhà ở Việt Nam. | (2) **Câu 5**  **Câu 6**  **Câu 17** |  |  |  |
| * Kể được một số kiến trúc nhà ở đặc trưng ở Việt Nam. | (2) **Câu 1:**  **Câu 3**: |  |  |  |
| **Thông hiểu:**   * Nêu được chức năng các phòng, vai trò của nhà ở. |  | **(2)Câu 4**  **Câu 18**  **.** |  |  |
|  |  | **Vận dụng:**  - Xác định được kiểu kiến trúc ngôi nhà em đang ở |  |  | (1) **Câu 1** |  |
|  | ***1.2. Xây dựng nhà ở*** | **Nhận biết:**   * Kể tên được một số vật liệu xây dựng nhà ở. * Kể tên được các bước chính để xây dựng một ngôi nhà.   **Thông hiểu:**   * Hiểu cách phân loại và ứng dụng của từng loại vật liệu xây dựng. | **4**  **Câu 9**.  **Câu 19:**  **Câu 20:**  **Câu 21:** | 4  **Câu 7:**  **Câu 8:**  **Câu 10:**  **Câu 22:** |  |  |
|  | ***1.3. Ngôi nhà***  ***thông minh*** | **Nhận biết:**   * Nêu được đặc điểm của ngôi nhà thông minh.   **Thông hiểu:**   * Mô tả được những đặc điểm của ngôi nhà thông minh. * Nhận diện được những đặc điểm của ngôi nhà thông minh. * Sử dụng năng lượng trong gia đình tiết kiệm hiệu quả | 3  **Câu 11**  ***Câu 12***  ***Câu 13*** | 4  **Câu 23**  **Câu 24**  **Câu 25**  **Câu 26** |  |  |
| 2 | **II. Bảo**  **quản và**  **chế biến thực phẩm** | ***2.1. Thực phẩm và dinh dưỡng*** | **Nhận biết:**   * Nêu được một số nhóm thực phẩm chính. * Nêu được giá trị dinh dưỡng của từng nhóm thực phẩm chính.   **Thông hiểu:**   * Phân loại được thực phẩm theo các nhóm thực phẩm chính. * Giải thích được ý nghĩa của từng nhóm dinh dưỡng chính đối với sức khoẻ con người.   **Vận dụng:**   * Đề xuất được một số loại thực phẩm cần thiết có trong bữa ăn gia đình. * Thực hiện được một số việc làm để hình thành thói quen ăn, uống khoa học. | 3  **Câu 14**  **Câu 15**  **Câu 16** | 2  **Câu 27**  **Câu 28** |  | 1  **Câu 2** |
| **Tổng** | | | | **16** | **12** | **1** | **1** |

**ĐỀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ GIỮA KÌ I**

**MÔN CÔNG NGHỆ 6**

**I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN: (7 điểm)**

**Hãy chọn đáp án đúng nhất.**

**Câu 1:** Phần nào sau đây của ngôi nhà ở vị trí thấp nhất?

A. Mái nhà.

B. Khung nhà

C. Móng nhà

D. Sàn nhà

**Câu 2:** Nhà ở là công trình được xây dựng với mục đích:

**A.** Để ở

**B**. Giúp bảo vệ con người trước tác động xấu của thiên nhiên

**C**. Phục vụ sinh hoạt cá nhân hoặc hộ gia đình

**D.** Để ở, giúp bảo vệ con người trước tác động xấu của thiên nhiên, phục vụ sinh hoạt cá nhân hoặc hộ gia đình.

**Câu 3**: Nhà thường gồm các phần chính là

**A.** Móng nhà, sàn nhà, khung nhà, tường, cửa ra vào, cửa sổ.

**B.** Móng nhà, sàn nhà, khung nhà, tường, mái nhà, cửa sổ.

**C.** Móng nhà, sàn nhà, khung nhà, tường, mái nhà, cửa ra vào.

**D.** Móng nhà, sàn nhà, khung nhà, tường, mái nhà, cửa ra vào, cửa sổ.

**Câu 4:** Phòng khách của ngôi nhà có chức năng gì?

**A.** Là nơi tiếp khách, xem truyền hình, nghe nhạc, giải trí của các thành viên

**B.** Là nơi nấu ăn của gia đình

**C.** Là nơi ngủ nghỉ của các thành viên

**D.** Là nơi vệ sinh cá nhân

**Câu 5:** Nhà nổi thường có ở khu vực nào ?

**A.** Tây Bắc

**B.** Tây nguyên

**C.** Đồng bằng sông Cửu Long

**D.** Trung du miền núi phía Bắc

**Câu 6:** Khu vực tiếp khách cần đảm bảo yêu cầu nào sau đây?

**A.** Kín đáo, sạch sẽ, có thể xa nhà ở, cuối hướng gió

**B.** Rộng rãi, thoáng mát, đẹp, trung tâm

**C.** Yên tĩnh, kín đáo, sáng sủa

**D.** Sạch sẽ, thoáng mát

**Câu 7:** Vật liệu nào sau đây khác với các loại vật liệu còn lại?

**A.** Tre

**B.** Lá

C. Gạch

**D**. Gỗ

**Câu 8:** Ứng dụng chính của gạch, ngói trong xây dựng nhà ở là:

**A.** Làm tường nhà, mái nhà.

**B.** Làm nội thất.

**C.** Kết hợp với xi măng tạo ra vữa xây dựng.

**D.** Kết hợp với đá tạo ra bê tông

**Câu 9**. Các bước chính xây dựng nhà ở cần tuân theo quy trình sau

**A.** Thi công thô, thiết kế, hoàn thiện.

**B.** Thiết kế, hoàn thiện, thi công thô.

**C.** Thiết kế, thi công thô, hoàn thiện.

**D.** Hoàn thiện, thiết kế, thi công thô.

**Câu 10:** Ứng dụng chính của xi măng trong xây dựng nhà ở là:

**A.** Làm tường nhà, mái nhà.

**B.** Làm nội thất.

**C.** Kết hợp với cát và nước tạo ra vữa xây dựng.

**D.** Kết hợp với đá tạo ra bê tông.

**Câu 11:** Thiết bị trong ngôi nhà thông minh được điều khiển từ xa bởi các thiết bị như:

**A**. Điện thoại thông minh, máy tính bảng có kết nối internet .

**B.** Điện thoại, máy tính bảng không có kết nối Internet .

**C.** Điều khiển, máy tính không có kết nối Internet .

**D**. Điện thoại đời cũ, máy tính bảng có kết nối internet**.**

***Câu 12: Ngôi nhà thông minh có đặc điểm:***

**A.** Tiện ích, an ninh, an toàn.

**B.** An ninh, an toàn.

**C.** Tiết kiệm năng lượng.

D. Tiện ích, an ninh, an toàn, tiết kiệm năng lượng.

***Câu 13: Nhóm hệ thống an ninh, an toàn:***

**A.** điều khiển camera giám sát, khoá cửa, báo cháy.

**B.** điều khiển điều hoà nhiệt độ, khóa cửa.

**C.** điều khiển tivi.

**D.** điều khiển tủ lạnh.

**Câu 14:** Loại thực phẩm nào cung cấp nhiều chất đạm?

**A.** Thịt bò

**B.** Gạo

**C.** Mỡ lợn

**D.** Ngô hạt

**Câu 15:** Các loại thực phẩm như: *Trứng, cà rốt, dầu cá* cung cấp chủ yếu vitamin nào?

**A.** Vitamin A

**B.** Vitamin C

**C.** Vitamin B

**D.** Vitamin E

**Câu 16:** Chất khoáng nào tham gia vào quá trình cấu tạo và là thành phần của hồng cầu trong máu?

**A.** Sắt

**B.** Calcium (canxi)

**C.** Iodine (I ốt)

**D**. Nhôm

**Câu 17:** Vì sao nhà nổi có thể nổi được trên mặt nước

**A**. do có tường nhẹ

**B.** có hệ thống phao dưới sàn

**C**. mái nhà rất nhẹ

**D**. có sàn nhẹ

**Câu 18:** Câu thành ngữ “Màn trời chiếu đất” có ý nghĩa gì?

**A**. Chỉ cảnh ngộ của những người không có màn và chiếu để đi ngủ

**B.** Chỉ cảnh ngộ của những người phải sống ở ngoài trời

**C**. Chỉ cảnh ngộ của nhưng người nghèo không nhà cửa hoặc người có nhà nhưng bị hủy hoại bởi hỏa hoạn hoặc thiên tai.

**D.** Chỉ cảnh ngộ của những người không nơi nương tựa

**Câu 19:** Công việc nào sau đây không thuộc bước hoàn thiện của ngôi nhà?

**A.** Dự trù kinh phí **B.** Lắp đặt quạt trần **C.** Lắp đặt bình nóng lạnh. **D.** Trát tường

**Câu 20**: Công việc nào dưới đây nằm trong bước thiết kế?

**A.** Xây tường **B.** Lập bản vẽ **C.** Cán nền **D.** Lắp đặt các thiết bị điện, nước, nội thất

**Câu 21:**Loại vật liệu kết hợp với xi măng, nước tạo thành bê tông là

**A.** thép, gỗ. **B.** gạch, ngói. **C.** đá nhỏ. **D.** Nhựa, cao su.

**Câu 22:** Bê tông cốt thép thường được sử dụng để xây dựng bộ phận nào của ngôi nhà?

**A.** Móng nhà

**B.** Cột trụ ngôi nhà

**C.** Nền, móng và cột trụ của ngôi nhà

**D.** Tường nhà

**Câu 23:** Các thiết bị lắp đặt giúp cảnh báo các tình huống gây mất an ninh, an toàn như

**A.** Chuông báo, tin nhắn, đèn báo.

**B.** Chuông báo, tin nhắn, đèn báo, cuộc gọi tự động tới chủ nhà.

**C.** Tin nhắn, đèn báo, cuộc gọi tự động tới chủ nhà

**D.** Chuông báo, đèn báo, cuộc gọi tự động tới chủ nhà

**Câu 24:** Máy thu hình tự động mở kênh truyền hình yêu thích, là hệ thống điều khiển nào trong ngôi nhà thông minh?

**A.** Nhóm hệ thống camera giám sát an ninh.

**B.** Nhóm hệ thống chiếu sáng thông minh.

**C.** Nhóm hệ thống giải trí thông minh.

**D.** Nhóm hệ thống an ninh, an toàn.

**Câu 25:** Hệ thống điều khiển bán tự động là:

**A.** Thang máy trong tòa nhà cao tầng.

**B.** Cầu thang bộ.

**C.** Cửa ra vào trong siêu thị.

**D**. Cửa thoát hiểm.

**Câu 26:** Cách làm nào dưới đây giúp tiết kiệm điện khi sử dụng tủ lạnh?

**A.** Cất thức ăn còn nóng vào tủ lạnh

**B.** Hạn chế số lần và thời gian mở cửa tủ lạnh

**C.** Sử dụng tủ lạnh có dung tích lớn cho gia đình ít người

**D.** Không đóng chặt cửa tủ lạnh khiến hơi lạnh thất thoát ra ngoài

**Câu 27:** Những món ăn nào phù hợp buổi sáng?

**A.** Cơm, rau xào, sườn xào chua ngọt

**B.** Bánh mỳ, trứng ốp, sữa tươi

**C.** Gà xào sả ớt, canh bí nấu thịt, tôm rang

**D.** Cơm, thịt kho, canh rau, dưa hấu

**Câu 28:** Người bị thiếu máu nên bổ sung thực phẩm nào dưới đây?

**A.** Thịt, cá, gan, trứng

**B.** Sữa, trứng, hải sản

**C.** Các loại hải sản, rong biển

**D.** Các loại hoa, quả tươi

**II. TỰ LUẬN: (3 điểm)**

**Câu 1:(2 điểm)** Thứ Bảy vừa qua mẹ dẫn Nam đến nhà bác Hải chơi. Nhà bác Hải là một ngôi nhà 2 tầng trên đường Nguyễn Tất Thành. Sau khi trò chuyện một lúc bác Hải dẫn bố con Nam đi thăm quan ngôi nhà. Tầng 1 ngôi nhà gồm có 1 phòng vệ sinh, 1 phòng bếp và 1 phòng khách. Tầng 2 gồm 1 phòng thờ, 3 phòng ngủ, 1 phòng vệ sinh.

a. Nhà của bác Hải thuộc kiểu nhà đặc trưng nào của Việt Nam?

b. Nhà của bác Hải gồm có mấy phòng chức năng?

**Câu 2:** **(1 điểm)** Bữa ăn trưa của gia đình Lan có các món: Cơm trắng, thịt bò xào ớt chuông, tôm đồng rang, canh rau ngót. Hãy kể tên các nhóm thực phẩm có trong bữa ăn nhà bạn Lan?

**ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM**

**I. TNKQ: 7,0 điểm**

Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 đ.

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 |
| **Đáp án** | **A** | **D** | **D** | **A** | **C** | **B** | **C** | **A** | **C** | **C** | **A** | **D** | **A** | **A** |
| **Câu** | 15 | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 | 21 | 22 | 23 | 24 | 25 | 26 | 27 | 28 |
| **Đáp án** | **A** | **A** | **B** | **C** | **A** | **B** | **C** | **C** | **B** | **C** | **A** | **B** | **B** | **A** |

**II. TỰ LUẬN: 3,0 điểm**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Biểu điểm** |
| **Câu 1**  2 điểm | a.Nhà của bác Hải thuộc kiểu nhà ở mặt phố.  b. Nhà của bác Hải có 8 phòng chức năng: gồm 2 phòng vệ sinh, 1 phòng bếp, 1 phòng khách, 3 phòng ngủ, 1 phòng thờ. | **1 đ**  **1 đ** |
| **Câu 2**  1 điểm | \* Các nhóm thực phẩm có trong bữa ăn nhà bạn Lan gồm:  + Nhóm tinh bột, chất đường: Cơm trắng  + Nhóm chất đạm: Thịt bò xào, tôm rang  + Nhóm chất béo: Thịt bò xào  + Nhóm vitamin, chất xơ: Canh rau ngót | **0,25 đ**  **0,25 đ**  **0,25 đ**  **0,25 đ** |